

Table S2: Select pairs of V_{HH}-Fc with the highest TcdB neutralization.

V _{HH} -Fc 1	V _{HH} -Fc 2	Epitope bins	Maximum TcdB neutralization (%) ^{a,b}
B69-hFc	B74-hFc	5 + 3	32.3 ± 4.8
B69-hFc	B94-hFc	5 + 4	51.6 ± 22.4
B69-hFc	B167-hFc	5 + 2	40.7 ± 11.2
B74-hFc	B94-hFc	3 + 4	43.6 ± 11.6
B74-hFc	B167-hFc	3 + 2	40.2 ± 7.5
B94-hFc	B131-hFc	4 + 7	50.2 ± 18.3
B94-hFc	B167-hFc	4 + 2	76.2 ± 15.8
B131-hFc	B167-hFc	7 + 2	47.7 ± 20.8
B69-cFc	B94-cFc	5 + 4	55.6 ± 5.1
B71-cFc	B94-cFc	6 + 4	39.5 ± 1.7
B74-cFc	B94-cFc	3 + 4	41.4 ± 3.3
B94-cFc	B131-cFc	4 + 7	55.9 ± 7.5
B94-cFc	B167-cFc	4 + 2	58.6 ± 2.7
MDX-1388 ^c			70.7 ± 13.9

^a(mean ± SD)

^b125 nM V_{HH}-Fc 1 + 125 nM V_{HH}-Fc 2 + 500 fM TcdB vero cell cytotoxicity (72 h)

^c250 nM of mAb.